

Số: 56 /2022/QĐST-HNGĐ

Ứng Hoà, ngày 24 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1986

SQ: xã N, huyện N, tỉnh N

Nay là: xã T, huyện N, tỉnh N

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội;

Bị đơn: Anh **Bùi Văn K**, sinh năm 1972

Sinh trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Bùi Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Bùi Văn K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Bùi Văn K có 01 con chung là cháu Bùi Diệu A, sinh ngày 17/01/2013. Giao chị Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Diệu A. Chị H không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh K cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Bùi Văn K đều xác nhận không có gì nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận việc chị Nguyễn Thị Minh H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền được hoàn trả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước (Theo Biên lai thu số 0057379 ngày 07/03/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- UBND xã Thượng Tân Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến